

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1028/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Chương trình giáo dục đời sống gia đình đến năm 2020**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hôn nhân và gia đình ngày 19 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 02/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định về công tác gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo Kết luận số 26-TB/TW ngày 09 tháng 5 năm 2011 của Ban Bí thư về việc sơ kết Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 21 tháng 02 năm 2005 của Ban Bí thư (Khóa IX) về “xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình giáo dục đời sống gia đình đến năm 2020 (gọi tắt Chương trình) nội dung chủ yếu sau đây:

**I. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

Giáo dục đời sống gia đình nhằm cung cấp cho các thành viên trong gia đình những kiến thức chung về đời sống gia đình; những điều cần thiết chuẩn bị cho hôn nhân và gia đình; giáo dục đời sống gia đình đối với gia đình trẻ, gia đình độ tuổi trung niên, gia đình người cao tuổi, phấn đấu đến năm 2020 đạt các mục tiêu như sau:

1. Có 80% hộ gia đình trở lên được tiếp cận thông tin về giáo dục đời sống gia đình.

2. Có 80% học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục tham dự các buổi sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đời sống gia đình.

3. Trên 50% thanh niên khu vực nông thôn, miền núi và vùng sâu, vùng xa được tham gia các sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đời sống gia đình.

4. Có 80% cán bộ, công nhân tại các khu công nghiệp, khu chế xuất được tham gia các sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đời sống gia đình.

5. Đạt 100% cán bộ, chiến sỹ độ tuổi thanh niên trong các lực lượng vũ trang được tham gia các sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đời sống gia đình.

6. Có 60% đơn vị, tổ chức cấp cơ sở của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội phụ nữ và Công đoàn có tổ chức sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đời sống gia đình cho đoàn viên, hội viên và công đoàn viên.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

1. Nâng cao nhận thức của chính quyền các cấp, các đơn vị, tổ chức, cơ sở giáo dục và các thành viên gia đình về tầm quan trọng của gia đình và nội dung giáo dục đời sống gia đình thông qua việc đẩy mạnh các hoạt động thông tin, truyền thông và giáo dục đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung, đặc biệt là dịp kỷ niệm các ngày lễ về gia đình.

2. Nâng cao năng lực và trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác giáo dục đời sống gia đình thông qua việc xây dựng và ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn phát triển giáo dục đời sống gia đình đến năm 2020 gắn với các thiết chế văn hóa cơ sở và Trung tâm giáo dục tại cộng đồng.

3. Đẩy mạnh việc cung cấp nội dung giáo dục đời sống gia đình dưới nhiều hình thức vào thời điểm phù hợp đến các thành viên gia đình, tập trung ưu tiên đối tượng thanh niên, công nhân đang lao động trong các khu công nghiệp, khu chế xuất; phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp trong việc lồng ghép nội dung giáo dục đời sống gia đình thông qua các hoạt động của Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, Phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

4. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho công tác gia đình; ưu tiên vùng nông thôn, vùng nghèo, miền núi và đồng bào dân tộc thiểu số; đẩy mạnh xã hội hóa và tạo điều kiện để các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp hỗ trợ cho cán bộ, người lao động tham gia, học tập nội dung giáo dục đời sống gia đình.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế và nghiên cứu khoa học trong công tác giáo dục đời sống gia đình.

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

1. Xây dựng, ban hành các văn bản quy định và hướng dẫn về nội dung giáo dục đời sống gia đình.

2. Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực về giáo dục đời sống gia đình cho đội ngũ báo cáo viên ở cấp quốc gia, tỉnh, thành phố; quận, huyện và xã, phường, thị trấn.

3. Tổ chức các hoạt động thông tin, truyền thông, nâng cao nhận thức về vai trò của gia đình và giáo dục đời sống gia đình.

4. Tổ chức các hoạt động sinh hoạt theo chuyên đề nội dung giáo dục đời sống gia đình tại các cơ sở giáo dục và đào tạo, các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang, khu chế xuất, khu công nghiệp.

5. Tổ chức thí điểm việc cung cấp nội dung giáo dục đời sống gia đình ở một số địa phương đại diện cho các vùng, miền trong phạm vi toàn quốc để nhân rộng Chương trình sau năm 2020.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

1. Kinh phí thực hiện chương trình gồm ngân sách nhà nước theo phân cấp và nguồn kinh phí xã hội hóa (nếu có).

2. Đối với kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước, các Bộ, ngành, địa phương bố trí trong dự toán được giao hằng năm để thực hiện theo phân cấp của Luật ngân sách nhà nước.

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện Chương trình**

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm:

a) Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện Chương trình trên phạm vi toàn quốc;

b) Hướng dẫn các Bộ, ngành và địa phương tổ chức các hoạt động giáo dục đời sống gia đình; lồng ghép nội dung giáo dục đời sống gia đình trong hoạt động của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

c) Xây dựng tài liệu hướng dẫn chương trình và nội dung giáo dục đời sống gia đình; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên cấp quốc gia và tuyến tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về kiến thức, kỹ năng trong việc phổ biến, giáo dục đời sống gia đình; hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục đời sống gia đình trong các buổi sinh hoạt chuyên đề tại các cơ sở giáo dục và đào tạo;

d) Tổ chức thí điểm việc cung cấp nội dung giáo dục đời sống gia đình ở một số địa phương đại diện cho các vùng, miền trong toàn quốc, ưu tiên miền núi, vùng khó khăn, khu công nghiệp, khu chế xuất.

## 2) Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và các địa phương đưa nội dung giáo dục đời sống gia đình vào hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt chuyên đề cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục và đào tạo;

b) Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn các hoạt động giáo dục đời sống gia đình tại Trung tâm học tập cộng đồng kết hợp với các thiết chế văn hóa cơ sở và các tổ chức khuyến học khác để thực hiện Chương trình.

## 3) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng chính sách xã hội khác tham gia các hoạt động tập huấn và bồi dưỡng về giáo dục đời sống gia đình;

b) Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục đời sống gia đình vào chương trình học tập của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên phạm vi toàn quốc.

## 4) Bộ Quốc phòng và Bộ Công an

Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, tổ chức các hình thức truyền thông đa dạng, phong phú về nội dung giáo dục đời sống gia đình; lồng ghép nội dung giáo dục đời sống gia đình vào các buổi sinh hoạt, sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đời sống gia đình tại đơn vị cho cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang, ưu tiên đối tượng là chiến sỹ mới.



## 5. Ủy ban Dân tộc

Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành có liên quan và các địa phương tổ chức các hoạt động truyền thông và sinh hoạt chuyên đề về nội dung giáo dục đời sống gia đình phù hợp với truyền thống văn hóa của các dân tộc, tôn giáo.

6. Các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai thực hiện Chương trình; hàng năm báo cáo việc thực hiện Chương trình gửi về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

7. Đề nghị Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các tổ chức thành viên khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai các hoạt động của Chương trình; đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của các hội viên, đoàn viên, công đoàn viên về giáo dục đời sống gia đình; lồng ghép nội dung giáo dục đời sống gia đình vào các hoạt động của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

## 8. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Xây dựng kế hoạch, bố trí ngân sách địa phương bảo đảm cho việc thực hiện các hoạt động của Chương trình;

b) Chỉ đạo việc lồng ghép nội dung sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đời sống gia đình tại các cơ sở giáo dục đào tạo và đào tạo, Trung tâm học tập cộng đồng, Trung tâm văn hóa; tạo điều kiện để phát triển và duy trì hoạt động của các loại hình Câu lạc bộ về gia đình; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ và báo cáo viên tuyến quận, huyện, xã, phường, thị trấn về giáo dục đời sống gia đình;

c) Chỉ đạo các cơ quan báo chí của địa phương tăng cường truyền thông về giáo dục đời sống gia đình đến các thành viên gia đình;

d) Theo dõi, tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện Chương trình tại địa phương; trước ngày 15 tháng 12 hằng năm báo cáo tình hình thực hiện gửi về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, PL, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVX (3b). 154



**Vũ Đức Đam**